

Số: 2224/STC-QLNS

Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 9 năm 2015

Về xử lý các vướng mắc trong
thực hiện hỗ trợ tiền điện cho hộ
nghèo và hộ chính sách xã hội

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế

Liên quan đến các vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội như trường hợp mất hóa đơn thanh toán tiền điện hoặc sử dụng hóa đơn điện tử của cơ quan bán điện, Bộ Tài chính đã có văn bản số 11462/BTC-NSNN ngày 20/8/2015 về việc xử lý các vướng mắc trong thực hiện hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội (văn bản đính kèm).

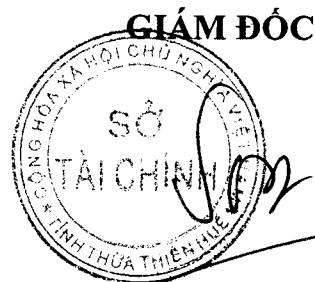
Căn cứ các quy định hiện hành (các Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 7/4/2014 và 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính) và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản nói trên, Quyết định bổ sung kinh phí hỗ trợ tiền điện về ngân sách cấp huyện, Sở Tài chính đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế triển khai chi hỗ trợ kịp thời tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo quy định; đồng thời báo cáo kết quả thực hiện năm 2015 về Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Sở Tài chính đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở LĐT&XH, Sở Công Thương (để phối hợp);
- Công ty Điện lực TT Huế (để phối hợp);
- Phòng TCKH các huyện, TX, TP Huế;
- Phòng LĐT&XH các huyện, TX, TP Huế;
- PGĐ Sở Nguyễn Văn Khiết;
- Website Sở Tài chính;
- Lưu VP, QLNS.Hue (36)





Huỳnh Ngọc Sơn

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4462 /BTC-NSNN
V/v xử lý các vướng mắc trong
thực hiện hỗ trợ tiền điện cho hộ
nghèo và hộ chính sách xã hội

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2015

SỞ TÀI CHÍNH TT. HUẾ	
ĐỀN	Số:.....6459.....
	Ngày:.....22.8.2015.....
	Chuyển:.....

Kính gửi:

- Sở Tài chính tỉnh Thừa Thiên Huế
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế

Trả lời văn bản số 1576/STC-QLNS ngày 24/6/2015 của Sở Tài chính tỉnh Thừa Thiên Huế về đề nghị tháo gỡ vướng mắc triển khai thực hiện hỗ trợ tiền điện theo Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội và văn bản số 1116/LĐT BXH-BTXH ngày 24/6/2015 của Sở Lao động – Thương Binh và Xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế về kiến nghị về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách; Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Tại Khoản 7 Điều 3 Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ cấu biểu giá bán tiền điện quy định:

Hộ chính sách xã hội theo tiêu chí do Thủ tướng Chính phủ quy định (không thuộc diện hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện) và có lượng điện sử dụng cho mục đích sinh hoạt trong tháng không quá 50 kWh được hỗ trợ tiền điện tương đương tiền điện sử dụng 30 kWh tính theo mức giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc 1 hiện hành.

- Tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện quy định:

Hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện quy định tại Khoản 7 Điều 3 Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg là hộ có một trong những tiêu chí sau:

- + *Hộ có thành viên đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng không thuộc diện hộ nghèo theo quy định của pháp luật và có lượng điện sử dụng cho mục đích sinh hoạt trong tháng không quá 50 kWh ở vùng có điện lưới;*
- + *Hộ có thành viên đang hưởng trợ cấp xã hội theo quy định của pháp luật sống ở vùng chưa có điện lưới;*
- + *Hộ đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng chưa có điện lưới."*

Theo quy định nêu trên thì hộ chính sách xã hội ở vùng có điện lưới được hưởng tiền điện phải đảm bảo đủ 2 điều kiện: thuộc hộ có thành viên đang hưởng trợ cấp xã hội không thuộc diện hộ nghèo và phải có lượng điện sinh hoạt trong tháng không quá 50 kWh. Tại khoản 4 Điều 5 Thông tư số 190/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và

hộ chính sách xã hội quy định "Ủy ban nhân dân xã căn cứ hộ nghèo, hộ chính sách xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định, hóa đơn thanh toán tiền điện các tháng trong quý trước của hộ chính sách xã hội, xác định các hộ nghèo, hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện".

Vì vậy, căn cứ các quy định nêu trên thì: Các hộ chính sách xã hội thuộc đối tượng được hỗ trợ tiền điện (ở vùng có điện lưới) nhưng không có hóa đơn tiền điện hoặc hóa đơn tiền điện lớn hơn 50 kWh/tháng sẽ không được hỗ trợ tiền điện. Để đảm bảo quyền lợi cho các hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện, đề nghị các Sở báo cáo UBND tỉnh Thừa Thiên Huế chỉ đạo các cơ quan chức năng nghiên cứu, đưa ra các giải pháp nhằm giúp các hộ chính sách xã hội được mắc công tơ độc lập. Đối với các hộ chính sách xã hội thuộc đối tượng được hỗ trợ tiền điện bị mất hóa đơn tiền điện, căn cứ đề nghị của các hộ gia đình, địa phương tổng hợp danh sách và xin ý kiến xác nhận của cơ quan bán điện về chỉ số tiêu thụ điện của từng hộ gia đình được hưởng chính sách để làm cơ sở cấp hỗ trợ tiền điện theo quy định.

2.2. Việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ chính sách xã hội khi cơ quan bán điện sử dụng hóa đơn điện tử:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 64/2013/TT-BTC ngày 15/5/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ:

"Một số trường hợp hóa đơn không nhất thiết có đầy đủ các nội dung bắt buộc: Tổ chức kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ có thể tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn không nhất thiết phải có chữ ký người mua, dấu của người bán trong các trường hợp sau: hóa đơn điện, hóa đơn nước, hóa đơn dịch vụ viễn thông, hóa đơn dịch vụ ngân hàng đáp ứng đủ điều kiện tự in theo hướng dẫn tại Thông tư này".

Vì vậy, đề nghị địa phương căn cứ chỉ số tiêu thụ điện trên hóa đơn điện tử về sử dụng tiền điện của các hộ chính sách xã hội do cơ quan bán điện cung cấp để thực hiện hỗ trợ tiền điện cho hộ chính sách xã hội theo quy định.

Bộ Tài chính có ý kiến đề Sở Tài chính và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế;
- Cục TCDN;
- TCT;
- Lưu: VT, Vụ NSNN. 4b

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Độc lập - Tự do - Hạnh phúc